

PHỤ LỤC

NHÓM 3: VẬT TƯ TIÊU HAO, HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM SINH HỌC PHÂN TỬ VÀ DI TRUYỀN

Mã mời thầu	Tên mời thầu	ĐVT	Số lượng	Số lượng tùy chọn mua thêm	Tên Công ty	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
G11.464	Acetonitrile hypergrade for LC-MS	MI	30.000		Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Hóa chất và Thiết bị Kim Ngưu	3.600	
G11.314	Acid acetic	ml	264.000	79.000	Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Hóa chất và Thiết bị Kim Ngưu	1.090	
G11.469	Bộ hóa chất dùng trong xét nghiệm đếm tế bào NK	Test	660	175	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	1.010.600	
G11.469	Bộ hóa chất dùng trong xét nghiệm đếm tế bào NK	Test	660	175	Công ty Cổ phần Group Phát triển Sức khỏe	280.896	Không đáp ứng
G11.230	Bộ kit phân tích tế bào gốc trung mô ở người	Test	300	50	Công ty Cổ phần Group Phát triển Sức khỏe	1.650.000	
G11.232	Bộ kit tách chiết DNA tổng số từ một loạt các sinh vật bằng phương pháp cột	Test	1.000		Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế và Khoa học Suran	113.400	
G11.88	Bộ kit tách chiết RNA	Test	1.536		Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Kỹ thuật Hóa Sinh	90.000	
G11.300	Bộ kit tách chiết RNA bằng phương pháp cột	Test	250		Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế và Khoa học Suran	146.880	
G11.254	Bộ kit tách tế bào đơn nhân từ mô mô	Bộ	150	45	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	11.888.000	
G11.382	Bộ lọc bảo trì máy tế bào dòng chảy	Cái	30		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	1.500.300	
G11.463	Bộ túi xử lý đông lạnh tế bào máu cuống rốn	Bộ	1.056	312	Công ty Cổ phần Hemotek	1.799.700	Không đáp ứng
G11.439	Bộ xét nghiệm đánh giá tính toàn vẹn DNA tinh trùng	Test	250		Công ty Cổ phần Vật tư Khoa học Biomedic	800.000	
G11.448	Bộ xét nghiệm Human Papilloma Virus (HPV)	test	450		Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế và Khoa học Suran	220.500	
G11.462	Chai nuôi cấy tế bào 10 tầng	Cái	96		Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	4.550.000	
G11.170	Chai nuôi cấy tế bào 175cm2, nắp vent	cái	1.300		Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	180.700	
G11.170	Chai nuôi cấy tế bào 175cm2, nắp vent	cái	1.300		Công ty TNHH Phát triển Khoa học Sự Sống	49.100	Không đáp ứng
G11.171	Chai nuôi cấy tế bào 225cm2, nắp vent	Cái	925	275	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	196.000	
G11.171	Chai nuôi cấy tế bào 225cm2, nắp vent	Cái	925	275	Công ty TNHH Phát triển Khoa học Sự Sống	120.000	Không đáp ứng
G11.167	Chai nuôi cấy tế bào 25cm2, nắp vent	Cái	1.000	200	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	34.460	
G11.167	Chai nuôi cấy tế bào 25cm2, nắp vent	Cái	1.000	200	Công ty TNHH Phát triển Khoa học Sự Sống	28.500	Không đáp ứng
G11.168	Chai nuôi cấy tế bào 75cm2, nắp vent	Cái	800	200	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	66.260	
G11.168	Chai nuôi cấy tế bào 75cm2, nắp vent	Cái	800	200	Công ty TNHH Phát triển Khoa học Sự Sống	56.300	Không đáp ứng
G11.271	Chai vận chuyển mô dây rốn	cái	432	120	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	74.260	
G11.150	Dải 8 ống 0.1ml, ≥125 dải/hộp	hộp	7	2	Công ty Cổ phần Vật tư Khoa học Biomedic	6.992.000	
G11.319	Dầu soi kính	Chai	12	3	Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Hóa chất và Thiết bị Kim Ngưu	2.900.000	
G11.459	Dầu tip 1000ul	Cái	3.000		Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	700	
G11.459	Dầu tip 1000ul	Cái	3.000		Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế và Khoa học Suran	348	Không đáp ứng
G11.460	Dầu tip 200ul	Cái	3.000		Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	278	

Mã mời thầu	Tên mời thầu	DVT	Số lượng	Số lượng tùy chọn mua thêm	Tên Công ty	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
G11.428	Đầu tip có lọc 10 μ L, tiệt trùng	Cái	12.672	3.744	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển-Khoa học Quốc tế ISC	2.345	
G11.428	Đầu tip có lọc 10 μ L, tiệt trùng	Cái	12.672	3.744	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	2.800	Không đáp ứng
G11.458	Đĩa 96 giếng đáy phẳng	Cái	400		Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	120.000	
G11.458	Đĩa 96 giếng đáy phẳng	Cái	400		Công ty TNHH Phát triển Khoa học Sự Sống	69.000	Không đáp ứng
G11.197	Đĩa nuôi cấy tế bào 100 x 20 mm	Cái	1.000		Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	17.960	
G11.450	Đĩa nuôi cấy tế bào 96 giếng	Cái	300		Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	71.250	Không đáp ứng
G11.291	Định lượng DNA HBV trong huyết thanh bằng kỹ thuật real-time PCR	Test	800	200	Công ty Cổ phần Vật tư Khoa học Biomedic	182.000	
G11.291	Định lượng DNA HBV trong huyết thanh bằng kỹ thuật real-time PCR	Test	800	200	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Kỹ thuật Hóa Sinh	294.000	Không đáp ứng
G11.293	Định lượng RNA HCV trong huyết thanh bằng kỹ thuật real-time RT-PCR	Test	300	50	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Kỹ thuật Hóa Sinh	230.000	
G11.293	Định lượng RNA HCV trong huyết thanh bằng kỹ thuật real-time RT-PCR	Test	300	50	Công ty Cổ phần Vật tư Khoa học Biomedic	396.000	Không đáp ứng
G11.286	Dụng cụ lấy mẫu máu	Cái	1.850	550	Công ty TNHH Thiết bị Y tế Phương Đông	80.000	
G11.265	Dung dịch bảo quản mô, tế bào	ml	3.700	1.100	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	201.870	
G11.265	Dung dịch bảo quản mô, tế bào	ml	3.700	1.100	Công ty TNHH Phát triển Khoa học Sự Sống	39.000	Không đáp ứng
G11.423	Dung dịch bảo quản tế bào/ mô không DMSO	ml	300		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	689.250	
G11.423	Dung dịch bảo quản tế bào/ mô không DMSO	ml	300		Công ty TNHH Phát triển Khoa học Sự Sống	69.500	Không đáp ứng
G11.273	Dung dịch bảo vệ lạnh cho tế bào, có nguồn gốc từ Máu cuống rốn, Máu ngoại vi, tủy xương, các mô và tế bào sinh học khác	ml	3.000	900	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	46.890	
G11.273	Dung dịch bảo vệ lạnh cho tế bào, có nguồn gốc từ Máu cuống rốn, Máu ngoại vi, tủy xương, các mô và tế bào sinh học khác	ml	3.000	900	Công ty TNHH Phát triển Khoa học Sự Sống	23.600	Không đáp ứng
G11.228	Dung dịch chạy mẫu trong máy tế bào dòng chảy	ml	1.500	250	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	53.280	
G11.3	Dung dịch Colcemid	ml	1.320	390	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Khoa học Kỹ thuật Việt Anh	131.400	
G11.457	Dung dịch đệm cho nhuộm miễn dịch huỳnh quang	mL	1.500		Công ty Cổ phần Group Phát triển Sức khỏe	12.419	
G11.226	Dung dịch đệm dùng cho bước rửa trong máy tế bào dòng chảy	ml	1.300		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	54.720	
G11.227	Dung dịch đệm dùng cho bước xả trong máy tế bào dòng chảy	ml	2.000		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	52.200	
G11.11	Dung dịch đệm PBS	ml	53.000	15.500	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Khoa học Kỹ thuật Việt Anh	2.407	
G11.11	Dung dịch đệm PBS	ml	53.000	15.500	Công ty TNHH Phát triển Khoa học Sự Sống	1.496	Không đáp ứng
G11.266	Dung dịch giải đông tế bào	ml	1.100	300	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	19.500	

Mã mời thầu	Tên mời thầu	ĐVT	Số lượng	Số lượng tùy chọn mua thêm	Tên Công ty	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
G11.454	Dung dịch hạn chế sự lão hóa của tế bào	mL	32.000	9.500	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	6.450	
G11.15	Dung dịch kháng sinh kháng nấm	ml	400	100	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC SỰ SỐNG	15.000	
G11.385	Dung dịch nhuộm sống chết	Test	1.000	-	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	6.490	
G11.361	Dung dịch nhuộm tế bào dùng cho định danh MSC trên máy đếm dòng chảy	ml	1.500	-	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	8.860	
G11.255	Dung dịch nuôi cấy tăng sinh tế bào gốc trung mô (từ mô mỡ, dây rốn và tủy xương) dùng trong nuôi cấy sơ cấp	ml	11.100	3.300	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	86.560	
G11.256	Dung dịch nuôi cấy tăng sinh tế bào gốc trung mô (từ mô mỡ, dây rốn và tủy xương) dùng trong nuôi cấy thứ cấp	ml	29.500	8.500	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	43.330	
G11.274	Dung dịch nuôi dưỡng tế bào, hỗ trợ ổn định protein	ml	3.000	900	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	48.020	
G11.424	Dung dịch rửa đông tế bào sau đông lạnh bằng môi trường bảo quản tế bào không chứa DMSO	ml	800	-	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	21.490	
G11.260	Dung dịch tách tế bào đơn	ml	13.200	3.900	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	44.260	
G11.284	Dung dịch trợ lắng (HES 600) dùng trong quy trình thu nhận tế bào gốc tạo máu	ml	24.000	7.000	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	12.450	
G11.380	Dung dịch vận chuyển mô/mẫu (mô mỡ, cuống rốn, mô da)	ml	21.500	6.000	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	8.880	
G11.412	Giấy thấm mẫu máu khô chuyên dụng	Tờ	13.200	3.900	Công ty Cổ phần thiết bị SISC Việt Nam	19.950	
G11.267	Giemsa	ml	11.000	3.000	Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Hóa chất và Thiết bị Kim Ngưu	10.500	
G11.267	Giemsa	ml	11.000	3.000	Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Kỹ thuật Technimex	9.913	
G11.414	Giếng đáy chữ V	cái	250	-	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	134.550	
G11.407	Hóa chất cho sàng lọc sơ sinh bệnh Galactosemia	test	7.500	-	Công ty Cổ phần thiết bị SISC Việt Nam	41.042	
G11.408	Hóa chất cho sàng lọc sơ sinh bệnh Phenylketon niệu	test	7.500	-	Công ty Cổ phần thiết bị SISC Việt Nam	37.108	
G11.405	Hóa chất cho sàng lọc sơ sinh bệnh suy giáp trạng bẩm sinh	test	22.080	5.760	Công ty Cổ phần thiết bị SISC Việt Nam	45.381	
G11.406	Hóa chất cho sàng lọc sơ sinh bệnh Tăng sản thượng thận bẩm sinh	test	22.080	5.760	Công ty Cổ phần thiết bị SISC Việt Nam	44.454	
G11.410	Hóa chất cho sàng lọc sơ sinh bệnh thiếu men Biotinidase	test	7.500	-	Công ty Cổ phần thiết bị SISC Việt Nam	47.522	
G11.404	Hóa chất cho sàng lọc sơ sinh bệnh thiếu men G6PD	test	22.080	5.760	Công ty Cổ phần thiết bị SISC Việt Nam	33.877	
G11.409	Hóa chất cho sàng lọc sơ sinh bệnh xơ nang	test	7.500	-	Công ty Cổ phần thiết bị SISC Việt Nam	81.079	
G11.378	Hoà chất đếm tế bào gốc	Test	550	150	Công ty Cổ phần Group Phát triển Sức khỏe	707.960	
G11.33	Hóa chất định lượng nội độc tố	Test	960	240	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Khoa học Kỹ thuật Việt Anh	251.466	
G11.453	Hóa chất định tính Hemoglobin cho mẫu sơ sinh dùng cho hệ thống phân tích Hemoglobin tự động	test	8.000	-	Công ty TNHH Thiết bị Y tế Phương Đông	100.000	

Mã mời thầu	Tên mời thầu	DVT	Số lượng	Số lượng tùy chọn mua thêm	Tên Công ty	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
G11.446	Hóa chất dùng cho sàng lọc các bệnh rối loạn chuyển hóa di truyền	Test	21.120	5.760	Công ty Cổ phần Thiết bị SISC Việt Nam	448.611	
G11.379	Hoà chất kiểm chuẩn tế bào gốc	hộp	7	2	Công ty Cổ phần Group Phát triển Sức khỏe	21.222.300	
G11.313	Hóa chất lâm đối chứng xét nghiệm Mycoplasma	Test	50	10	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Lan Oanh	809.460	
G11.29	Hóa chất nhuộm tế bào sử dụng với máy đếm tế bào Countess	ml	2		Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Khoa học Kỹ thuật Việt Anh	956.000	
G11.268	Hóa chất phân tách chứa trypsin 2.5%, không có phenol đỏ	ml	1.900	500	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Khoa học Kỹ thuật Việt Anh	22.435	
G11.419	Hóa chất realtime PCR cho phát hiện các tác nhân gây bệnh đường sinh dục	test	200		Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế và Khoa học Suran	362.250	
G11.447	Hóa chất sàng lọc các bệnh rối loạn dự trữ Lysosome (LSD)	Test	7.680		Công ty Cổ phần Thiết bị SISC Việt Nam	369.133	
G11.312	Hóa chất xét nghiệm Mycoplasma	Test	420	120	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Lan Oanh	700.200	
G11.225	Hỗn hợp cầu từ dùng để quản lý chất lượng máy tế bào dòng chảy	ml	6		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	10.151.000	
G11.277	Hộp (Casette) bảo vệ túi lưu trữ đông lạnh tế bào gốc máu cuống rốn	Cái	640	192	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	581.000	
G11.279	Hộp đựng ống bảo quản mẫu 2ml, 81 vị trí	Cái	80		Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Kỹ thuật Technimex	75.500	
G11.279	Hộp đựng ống bảo quản mẫu 2ml, 81 vị trí	Cái	80		Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế và Khoa học Suran	127.160	Không đáp ứng
G11.279	Hộp đựng ống bảo quản mẫu 2ml, 81 vị trí	Cái	80		Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	680.850	Không đáp ứng
G11.10	Huyết thanh bảo thai bê	ml	2.000	500	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Khoa học Kỹ thuật Việt Anh	61.744	
G11.413	Kim chọc máu	cái	13.200	3.800	Công ty Cổ phần thiết bị SISC Việt Nam	8.400	
G11.413	Kim chọc máu	cái	13.200	3.800	Công ty Cổ phần Group Phát triển Sức khỏe	7.164	Không đáp ứng
G11.108	Kit phát hiện HSV1/2 bằng qPCR	Test	100		Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế và Khoa học Suran	148.500	
G11.420	Kit Phát hiện và định typ gene vacA-cagA của H. Pylori	test	100		Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế và Khoa học Suran	199.100	
G11.94	Kit tách chiết DNA	Test	1.000		Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế và Khoa học Suran	49.980	
G11.253	Kit tách chiết huyết tương giàu tiểu cầu và hoạt hoá	Bộ	1.862	558	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	2.757.000	
G11.389	Kit tách máu DNA tự động	test	1.824	480	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Kỹ thuật Hóa Sinh	90.000	
G11.388	Kit tách máu DNA tự động cho mẫu HBV	Test	384		Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Kỹ thuật Hóa Sinh	90.000	
G11.289	Kit xét nghiệm đột biến vi mất đoạn AZF bằng kỹ thuật realtime pcr	test	720	216	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kỹ thuật - Technimex	508.000	
G11.101	Kit xét nghiệm phân mảnh DNA ở tinh trùng	Test	1.170	350	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kỹ thuật - Technimex	1.386.000	
G11.290	Kit xét nghiệm THROMBOPHILIA bằng kỹ thuật realtime pcr	Test	260		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	803.000	

Mã mời thầu	Tên mời thầu	DVT	Số lượng	Số lượng tùy chọn mua thêm	Tên Công ty	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
G11.290	Kít xét nghiệm THROMBOPHILIA bằng kỹ thuật realtime per	Test	260		Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kỹ thuật - Technimex	876.000	
G11.272	Màng lọc vi sinh 0,2um	Cái	700	200	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	87.310	
G11.360	Màng lọc vô khuẩn	Cái	400	100	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	96.820	
G11.411	Máng nhựa đựng hóa chất 50ml	cái	1.000	200	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	21.960	
G11.315	Methanol	ml	430.000	127.500	Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Hóa chất và Thiết bị Kim Ngưu	545	
G11.466	Methanol hypergrade for LC-MS	ml	96.000		Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Hóa chất và Thiết bị Kim Ngưu	2.400	
G11.13	Môi trường nuôi cấy tế bào máu ngoại vi	ml	74.000	22.200	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Khoa học Kỹ thuật Việt Anh	33.906	
G11.465	Nước dùng cho sắc ký	ml	225.000		Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Hóa chất và Thiết bị Kim Ngưu	390	
G11.57	Nước dùng cho sinh học phân tử	ml	6.000		Công ty TNHH Phát triển Khoa học Sự Sống	1.800	
G11.57	Nước dùng cho sinh học phân tử	ml	6.000		Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế và Khoa học Suran	1.518	Không đáp ứng
G11.57	Nước dùng cho sinh học phân tử	ml	6.000		Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Khoa học Kỹ thuật Việt Anh	3.960	Không đáp ứng
G11.392	Ống 0,2ml thân trong	cái	5.000	1.500	Công ty TNHH Kỹ thuật Minh Long	2.695	
G11.392	Ống 0,2ml thân trong	cái	5.000	1.500	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	1.608	Không đáp ứng
G11.444	Ống 0.2 mL PCR nắp phẳng, vô trùng	Cái	2.000		Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế và Khoa học Suran	491	
G11.444	Ống 0.2 mL PCR nắp phẳng, vô trùng	Cái	2.000		Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	1.608	
G11.198	Ống 5 ml đáy tròn	Cái	4.000	1.000	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	5.860	
G11.280	Ống fancel 15ml	Ống	34.325	10.275	Công ty TNHH Phát triển Khoa học Sự Sống	5.500	
G11.280	Ống fancel 15ml	Ống	34.325	10.275	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	8.550	
G11.280	Ống fancel 15ml	Ống	34.325	10.275	Công ty Cổ phần Công nghệ An Phúc	5.000	
G11.280	Ống fancel 15ml	Ống	34.325	10.275	Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế và Khoa học Suran	3.740	Không đáp ứng
G11.281	Ống fancel 50ml	Ống	9.000	2.500	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	12.350	
G11.281	Ống fancel 50ml	Ống	9.000	2.500	Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế và Khoa học Suran	4.906	Không đáp ứng
G11.281	Ống fancel 50ml	Ống	9.000	2.500	Công ty TNHH Phát triển Khoa học Sự Sống	9.600	Không đáp ứng
G11.281	Ống fancel 50ml	Ống	G11.281	2.500	Công ty Cổ phần Công nghệ An Phúc	5.000	Không đáp ứng
G11.451	Ống lấy mẫu bệnh phẩm HPV	Cái	600	0	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Khoa học Quốc tế ISC	150.000	
G11.133	Ống ly tâm 1.5 ml	chiếc	4.000	1.000	Công ty Cổ phần Công nghệ An Phúc	500	
G11.133	Ống ly tâm 1.5 ml	chiếc	4.000	1.000	Công ty TNHH Phát triển Khoa học Sự Sống	836	Không đáp ứng
G11.456	Ống ly tâm 2ml	chiếc	3.000		Công ty Cổ phần Công nghệ An Phúc	500	

Mã mời thầu	Tên mời thầu	DVT	Số lượng	Số lượng tùy chọn mua thêm	Tên Công ty	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
G11.445	Ống ly tâm tiệt trùng 2ml	cái	3.500		Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	14.820	
G11.192	Pipet nhựa 10 mL	Cái	6.200	1.800	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	8.310	
G11.190	Pipet nhựa 2 mL	Cái	6.000	1.000	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	6.320	
G11.193	Pipet nhựa 25 mL	Cái	7.200	2.000	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	12.520	
G11.191	Pipet nhựa 5 mL	Cái	5.600	1.600	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	8.160	
G11.452	Pipet transfer 3ml không tiệt trùng	cái	36.500	10.500	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Khoa học Quốc tế ISC	1.100	
G11.452	Pipet transfer 3ml không tiệt trùng	cái	36.500	10.500	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	9.160	Không đáp ứng
G11.218	Thuốc nhuộm CD11b gắn màu PE	Test	300		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	58.050	
G11.219	Thuốc nhuộm CD19 gắn màu PE	Test	300		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	34.830	
G11.67	Thuốc nhuộm CD34 gắn màu PE	test	300		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	144.080	
G11.359	Thuốc nhuộm CD45 gắn màu FITC	Test	300		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	40.410	
G11.66	Thuốc nhuộm CD45 gắn màu PE	Test	300		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	72.840	
G11.64	Thuốc nhuộm CD73 (Ecto-5'-nucleotidase) gắn màu PerCP/Cyanine5.5	Test	300		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	195.260	
G11.59	Thuốc nhuộm CD90 gắn màu FITC	Test	300		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	120.860	
G11.62	Thuốc nhuộm gắn màu APC	Test	300		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	165.720	
G11.220	Thuốc nhuộm HLA-DR gắn màu PE	Test	300		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	87.080	
G11.63	Thuốc nhuộm IgG1, gắn màu APC	Test	300		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	81.270	
G11.60	Thuốc nhuộm IgG1, gắn màu FITC	Test	300		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	56.470	
G11.221	Thuốc nhuộm IgG1, κ Isotype Ctrl (FC) gắn màu PE	Test	300		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	68.080	
G11.65	Thuốc nhuộm IgG1, κ Isotype Ctrl gắn màu PerCP/Cyanine5.5	Test	300		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	127.180	
G11.222	Thuốc nhuộm IgG2a, κ Isotype Ctrl (FC) gắn màu PE	Test	300		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	70.730	
G11.61	Thuốc nhuộm, gắn màu PE	Test	300		Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	160.430	
G11.352.1	Tips 100µl có màng lọc	Cái	3.648		Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Khoa học Quốc tế ISC	2.345	
G11.352.1	Tips 100µl có màng lọc	Cái	3.648		Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	2.800	Không đáp ứng
G11.136	Tips 1000µl có màng lọc, giảm bám dính	Cái	7.104	2.112	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Khoa học Quốc tế ISC	2.345	
G11.136	Tips 1000µl có màng lọc, giảm bám dính	Cái	7.104	2.112	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	3.670	Không đáp ứng
G11.137	Tips 200µl có màng lọc, giảm bám dính	Cái	23.808	7.104	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	2.800	
G11.137	Tips 200µl có màng lọc, giảm bám dính	Cái	23.808	7.104	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Khoa học Quốc tế ISC	2.345	
G11.467	Tips 20-300µl	Chiếc	6.000		Công ty TNHH B.C.E Việt Nam	2.100	

Mã mời thầu	Tên mời thầu	ĐVT	Số lượng	Số lượng tùy chọn mua thêm	Tên Công ty	Đơn giá (VNĐ)	Chi chú
G11.468	Tips 50-1000ul	Chiếc	6.000		Công ty TNHH B.C.E Việt Nam	2.100	
G11.276	Túi bao ngoài bằng nhựa dùng trong hệ thống lưu trữ tế bào gốc máu cuống rốn	Cái	1.152	256	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Ứng dụng MED	331.000	
G11.276	Túi bao ngoài bằng nhựa dùng trong hệ thống lưu trữ tế bào gốc máu cuống rốn	Cái	1.152	256	Công ty Cổ phần Hemotek	304.500	Không đáp ứng
G11.391	Túi máu 300ml	cái	250		Công ty TNHH Thiết bị Y tế Phương Đông	56.400	
G11.470	Túi máu đơn 250ml	Túi	1.060	310	Công ty TNHH Thiết bị Y tế Phương Đông	44.000	
G11.177	Tuýp bảo quản mẫu 2 mL	Cái	4.000	1.000	Công ty TNHH Thiết bị Khoa học Việt Anh	14.820	